

Các Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm tổ chức triển khai, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các phòng giáo dục và đào tạo, các nhà trường và cơ sở giáo dục khác ở địa phương trong việc thực hiện nhiệm vụ năm học; tham mưu với Tỉnh ủy, Thành ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, tranh thủ sự cộng tác, phối hợp, giúp đỡ của các Ban, ngành, đoàn thể để ngành giáo dục có điều kiện thuận lợi thực hiện nhiệm vụ năm học.

Các giám đốc đại học, hiệu trưởng trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp có trách nhiệm cụ thể hóa và tổ chức thực hiện trong phạm vi trách nhiệm được giao, đồng thời tham gia tháo gỡ những vướng mắc của ngành, góp phần thúc đẩy sự nghiệp giáo dục phát triển.

Thủ trưởng các đơn vị trong cơ quan Bộ Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cấp quản lý giáo dục địa phương và các trường trực thuộc thực hiện nhiệm vụ năm học; kịp thời báo cáo, phản ánh tình hình, đề xuất các giải pháp chỉ đạo để giải quyết những vấn đề nảy sinh trong quá trình thực hiện.

Bộ Giáo dục và Đào tạo đề nghị các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Hội đồng nhân dân,

Ủy ban nhân dân các tỉnh và thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, ban ngành cấp dưới tháo gỡ những vướng mắc trong việc thực hiện chính sách đối với giáo dục, tạo điều kiện cho cơ quan quản lý giáo dục, các nhà trường trong phạm vi trách nhiệm quản lý thực hiện tốt những nhiệm vụ nêu trên để năm học 2004 - 2005 đạt kết quả tốt đẹp./.

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC
VÀ ĐÀO TẠO

Nguyễn Minh Hiền

BỘ NỘI VỤ

**QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ
Nội vụ số 53/2004/QĐ-BNV
ngày 03/8/2004 về việc phê
duyet bản Điều lệ của Hội
doanh nghiệp nhỏ và vừa
Việt - Đức.**

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

*Căn cứ Sắc lệnh số 102/SL-L004 ngày
20/5/1957 quy định về quyền lập Hội;*

Căn cứ Nghị định của Chính phủ số 45/2003/NĐ-CP ngày 09/5/2003 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị định của Chính phủ số 88/2003/NĐ-CP ngày 30/7/2003 quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;

Xét đề nghị của Chủ tịch Hội doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt - Đức và của Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt bản Điều lệ của Hội doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt - Đức đã được Đại hội nhiệm kỳ I thông qua ngày 15 tháng 4 năm 2004.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Chủ tịch Hội doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt - Đức, Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Thứ trưởng

Đặng Quốc Tiến

ĐIỀU LỆ Hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt - Đức

(ban hành theo Quyết định số 53/2004/QĐ-BNV ngày 03/8/2004).

Chương I

TÊN GỌI, TÊN CHỈ, MỤC ĐÍCH

Điều 1.

1. Tên gọi tiếng Việt: Hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt - Đức.

2. Tên tiếng Anh: Vietnam German Small and Medium Enterprise Association.

3. Viết tắt: VGEA.

Điều 2. Hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt - Đức là một tổ chức xã hội, nghề nghiệp, tự nguyện của các nhà doanh nghiệp đã từng học tập, công tác, lao động tại Cộng hòa Liên bang Đức và những người đại diện cho các tổ chức sản xuất, kinh doanh của Việt Nam có liên quan đến đối tác, thị trường Cộng hòa Liên bang Đức.

Mục đích của Hội là trao đổi thông tin, kinh nghiệm và hỗ trợ nhau trong sản xuất kinh doanh; đại diện và bảo vệ lợi ích hợp pháp của hội viên; tăng cường hợp tác đầu tư, xúc tiến thương mại, chuyển giao công nghệ, phát triển du lịch... giữa các doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam với các doanh nghiệp, các cá nhân hoặc tổ chức tại Cộng hòa Liên

bang Đức phù hợp với pháp luật của hai nước, góp phần phát triển nền kinh tế Việt Nam; hợp tác và hỗ trợ những người Việt Nam đang sinh sống, làm việc tại Cộng hòa Liên bang Đức muốn đầu tư về nước tạo lập doanh nghiệp.

Điều 3. Hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt - Đức có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng.

Trụ sở chính của Hội đặt tại Hà Nội.

Hội có văn phòng đại diện ở trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt - Đức hoạt động trong phạm vi cả nước, theo pháp luật của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và theo Điều lệ này. Hội chịu sự quản lý nhà nước của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA HỘI

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội:

1. Đại diện cho cộng đồng những người Việt Nam là các nhà doanh nghiệp đã học tập, công tác và lao động từ Cộng hòa Liên bang Đức về nước và các nhà doanh nghiệp của các tổ chức sản xuất kinh doanh của Việt Nam liên quan đến đối tác và thị trường Cộng hòa Liên bang Đức kiến nghị về những chủ trương, chính sách của Nhà nước có liên quan đến lĩnh vực Hội hoạt động.

2. Phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về hợp tác giữa Việt Nam và Cộng hòa Liên bang Đức tới các hội viên.

3. Tham gia bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của hội viên.

4. Xúc tiến thương mại và đầu tư, chuyển giao công nghệ, tìm đối tác sản xuất kinh doanh với các tổ chức, cá nhân tại Cộng hòa Liên bang Đức theo quy định của pháp luật.

5. Tổ chức hội thảo, tập huấn các nội dung có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh theo quy định của pháp luật.

6. Tổ chức quảng cáo giới thiệu sản phẩm của hội viên theo quy định của pháp luật.

7. Hợp tác với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

8. Tham gia thực hiện chương trình hợp tác giữa Việt Nam và Cộng hòa Liên bang Đức trong việc hỗ trợ người hồi hương và sẽ hồi hương trong việc tạo lập doanh nghiệp và hòa nhập cộng đồng khi được các cơ quan quản lý nhà nước cho phép.

9. Thành lập các trung tâm đào tạo, tư vấn doanh nghiệp, chuyển giao công nghệ, xúc tiến thương mại, phát triển du lịch... trực thuộc Hội khi có nhu cầu, theo quy định của pháp luật.

10. Xuất bản các ấn phẩm, tài liệu

thông tin về hoạt động, kinh doanh và quản lý kinh tế theo quy định của pháp luật.

Chương III

HỘI VIÊN

Điều 6.

1. Hội viên chính thức: Các nhà doanh nghiệp Việt Nam đã từng học tập, công tác, lao động tại Cộng hòa Liên bang Đức và những người Việt Nam đại diện cho các tổ chức sản xuất, kinh doanh của Việt Nam có liên quan đến đối tác, thị trường Cộng hòa Liên bang Đức, tán thành Điều lệ của Hội, tự nguyện làm đơn gia nhập Hội, đóng phí gia nhập và hội phí, đều có thể trở thành hội viên chính thức của Hội.

2. Hội viên danh dự: Những công dân, những nhà quản lý và các tổ chức có công đóng góp cho sự hình thành và phát triển của Hội, được Hội mời làm hội viên danh dự.

Điều 7. Thủ tục chấm dứt quyền hội viên

1. Hội viên tự nguyện xin ra khỏi Hội, cần gửi đơn cho Ban chấp hành Hội.

2. Hội viên bị khai trừ khỏi Hội trong trường hợp vi phạm nghiêm trọng Điều lệ Hội, làm ảnh hưởng đến thể diện, uy tín và tài chính của Hội.

3. Bị cơ quan nhà nước đình chỉ hoạt động, bị giải thể hay tuyên bố phá sản.

4. Bị cơ quan nhà nước đình chỉ hoạt động, bị giải thể hay tuyên bố phá sản.

5. Hội viên chấm dứt quyền hội viên không được đòi lại các khoản đã đóng góp cho Hội trước đó.

Điều 8. Quyền lợi của hội viên

1. Được tham gia Đại hội của Hội.

2. Được thảo luận, biểu quyết, chất vấn, phê bình mọi công việc của Hội; được kiến nghị, đề đạt ý kiến của mình với các cơ quan Nhà nước thông qua Hội.

3. Được ứng cử, đề cử vào Ban chấp hành và các chức danh lãnh đạo khác của Hội.

4. Được Hội phổ biến kinh nghiệm sản xuất kinh doanh, bồi dưỡng nghiệp vụ, nâng cao trình độ quản lý, cung cấp thông tin, tham gia khảo sát thị trường Việt Nam và nước ngoài.

5. Được Hội bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp.

6. Được Hội tuyên dương khen thưởng hoặc đề nghị các cơ quan Nhà nước tuyên dương khen thưởng khi có thành tích xuất sắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh và xây dựng Hội.

7. Được quyền ra khỏi Hội.

8. Hội viên danh dự được hưởng các quyền như hội viên chính thức, trừ các quyền ứng cử, bầu cử và biểu quyết.

Điều 9. Hội viên có nghĩa vụ

1. Chấp hành pháp luật Nhà nước và Điều lệ của Hội.

2. Tham gia các hoạt động của Hội; đoàn kết, hợp tác với các hội viên khác để xây dựng tổ chức Hội.

3. Cung cấp thông tin phục vụ cho hoạt động Hội.

4. Đóng lệ phí gia nhập Hội và hội phí sinh hoạt hàng năm theo quy định.

Chương IV

TỔ CHỨC VÀ NGUYÊN TẮC HOẠT ĐỘNG

Điều 10. Hội doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt - Đức được tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc tự nguyện, tự quản, tự trang trải tài chính và bình đẳng giữa mọi hội viên.

Cơ quan chấp hành hoạt động trên cơ sở bàn bạc dân chủ, lãnh đạo tập thể, cá nhân phụ trách, thiểu số phục tùng đa số.

Điều 11. Tổ chức Hội gồm

- Đại hội toàn thể
- Ban Chấp hành Hội
- Ban Thường trực Hội
- Ban Kiểm tra
- Các chi hội cơ sở
- Văn phòng Hội
- Các tổ chức trực thuộc.

Điều 12. Đại hội toàn thể

1. Đại hội toàn thể Hội doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt - Đức là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Hội. Đại hội được tổ chức 5 năm một lần.

2. Nhiệm vụ chính của Đại hội:

- Thảo luận báo cáo tổng kết nhiệm kỳ và phương hướng hoạt động nhiệm kỳ mới của Hội

- Quyết định nhiệm vụ, mục tiêu, biện pháp công tác của Hội.

- Thảo luận góp ý kiến vào Báo cáo kiểm điểm nhiệm kỳ của Ban Chấp hành và Ban Kiểm tra trung ương Hội.

- Quyết định việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hội.

- Phê duyệt quyết toán và thông qua kế hoạch tài chính nhiệm kỳ của Hội.

- Bầu Ban Chấp hành Hội.

3. Đại hội toàn thể họp 5 năm một lần do Ban Chấp hành triệu tập.

4. Ban Chấp hành Hội có thể triệu tập Đại hội bất thường để giải quyết vấn đề cấp bách của Hội theo đề nghị của 2/3 ủy viên Ban Chấp hành hoặc của 2/3 số hội viên chính thức.

Điều 13. Ban Chấp hành Hội

1. Là cơ quan lãnh đạo của Hội giữa hai nhiệm kỳ đại hội. Số lượng ủy viên do Đại hội quyết định; Quá trình hoạt động có thể bầu bổ sung ủy viên cho phù hợp yêu cầu phát triển.

2. Nhiệm vụ của Ban Chấp hành:

- Quyết định các biện pháp thực hiện Nghị quyết, chương trình hoạt động trong nhiệm kỳ của đại hội.

- Quyết định chương trình kế hoạch công tác hàng năm và thông báo kết quả hoạt động của Ban Chấp hành cho các hội viên, chi hội và các đơn vị trực thuộc.

- Bầu cử và bãi miễn các chức danh lãnh đạo của Hội gồm: Chủ tịch, các phó chủ tịch, tổng thư ký, các ủy viên. Quyết định kỷ luật ủy viên Ban Chấp hành Hội.

- Bầu Ban Thường trực, Ban Kiểm tra Hội.

- Chuẩn bị nội dung chương trình và tài liệu trình Đại hội ở cuộc họp cuối của nhiệm kỳ.

- Quyết định triệu tập Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường.

- Ban Chấp hành họp thường kỳ hàng năm, họp bất thường do Ban Thường trực triệu tập.

- Thành viên Ban Chấp hành phải là người chủ đầu tư trong doanh nghiệp; hoặc những cá nhân có uy tín trong cộng đồng doanh nghiệp.

Điều 14. Ban Thường trực

1. Ban Thường trực gồm: Chủ tịch, các Phó chủ tịch, Tổng thư ký và một số ủy viên.

- Ban Thường trực họp 03 tháng một lần.

2. Ban Thường trực có nhiệm vụ:

- Thay mặt Ban Chấp hành chỉ đạo điều hành các hoạt động của Hội giữa hai kỳ họp của Ban Chấp hành.

- Báo cáo kiểm điểm công tác trong các kỳ họp của Ban Chấp hành.

- Quyết định thành lập các tổ chức trực thuộc trung ương Hội.

- Quyết định các kế hoạch công tác, chương trình hoạt động của các tổ chức trực thuộc Hội.

- Quyết định gia nhập các tổ chức quốc tế theo quy định của pháp luật.

- Quyết định mức hội phí hàng năm và lệ phí gia nhập Hội.

- Quyết định nhân sự chủ chốt của các chi hội cơ sở và các tổ chức thuộc Hội.

- Quyết định các vấn đề thi đua, khen thưởng và kỷ luật theo quyền hạn của Hội.

- Quyết định logo Hội và cấp thẻ hội viên theo quy định của pháp luật.

- Có chế độ hội ý thường xuyên để chỉ đạo các hoạt động của Hội.

- Quyết định bổ sung ủy viên Ban Chấp hành.

Điều 15. Ban Kiểm tra:

1. Ban Kiểm tra do Ban Chấp hành bầu ra gồm Trưởng ban, phó trưởng ban và các ủy viên. Số lượng do Ban Chấp hành quyết định cho phù hợp yêu cầu.

2. Nhiệm vụ của Ban Kiểm tra:

- Giúp Ban Chấp hành kiểm tra việc chấp hành Điều lệ Hội, việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội và của Ban Chấp hành cũng như chủ trương của Ban Thường vụ Hội.

- Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm tra trung ương Hội do Ban Thường trực Trung ương Hội quy định.

3. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm tra là 5 năm, theo nhiệm kỳ của Ban Chấp hành.

Điều 16. Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Tổng thư ký

1. Chủ tịch Hội có quyền hạn và nhiệm vụ:

- Đại diện pháp nhân của Hội trước pháp luật.

- Tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội, của Ban Chấp hành và Ban Thường trực.

- Triệu tập và chủ trì cuộc họp của Ban Thường trực và Ban Chấp hành.

- Bổ nhiệm nhân sự Văn phòng Hội và các tổ chức khác do Hội thành lập.

- Phân công nhiệm vụ cho các Phó Chủ tịch và Tổng thư ký.

- Chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành và toàn thể hội viên về các hoạt động của Hội.

2. Các Phó chủ tịch là người được Chủ tịch phân công đảm nhiệm giải

quyết những lĩnh vực cụ thể và được ủy quyền điều hành công việc của Ban Chấp hành khi Chủ tịch vắng mặt.

3. Tổng thư ký: là người được Chủ tịch giao nhiệm vụ điều hành trực tiếp mọi hoạt động của Hội, có nhiệm vụ:

- Chuẩn bị nội dung các kỳ sinh hoạt của Ban Chấp hành và Ban Thường trực.

- Định kỳ báo cáo Chủ tịch và Ban Thường trực về các hoạt động của Hội, lập báo cáo hàng năm, báo cáo nhiệm kỳ của Ban Chấp hành.

- Quản lý tài sản và tài chính của Hội.

- Tổ chức các hoạt động của Hội theo sự chỉ đạo của Chủ tịch.

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật, Chủ tịch Hội và Ban Chấp hành về các hoạt động của Văn phòng Hội.

Điều 17. Văn phòng Hội

1. Tổ chức và hoạt động theo Quy chế do Tổng thư ký trình Chủ tịch quy định.

2. Có nhiệm vụ điều phối các hoạt động của Hội và các tổ chức khác của Hội dưới sự chỉ đạo của Chủ tịch Hội.

Chương V

TÀI CHÍNH HỘI

Điều 18. Hội doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt - Đức hoạt động theo phương thức tự trang trải về tài chính

1. Các khoản thu.

- Phí gia nhập và phí hàng năm của hội viên.

- Tiền ủng hộ của các tổ chức và cá nhân theo quy định của pháp luật.

- Thu từ các hoạt động dịch vụ của Hội theo quy định của pháp luật.

2. Các khoản chi

Chi thực hiện các hoạt động của Văn phòng Hội, hoạt động của Ban Chấp hành và các tổ chức của Hội.

3. Mọi khoản thu chi tài chính của Hội đều phải tuân thủ pháp luật Nhà nước về công tác tài chính kế toán.

*Chương VI***KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT****Điều 19. Khen thưởng**

Những hội viên, thành viên Ban Chấp hành Hội, Ban Thường trực, cán bộ, nhân viên của Hiệp hội có nhiều thành tích đóng góp vào sự nghiệp phát triển ngành, xây dựng Hội sẽ được Hội khen thưởng xứng đáng và có thể được Hội đề nghị các cơ quan nhà nước khen thưởng.

Điều 20. Kỷ luật

Những hội viên, thành viên Ban Chấp hành Hội, Ban Thường trực, cán bộ, nhân viên của Hội hoạt động trái với Điều lệ, Nghị quyết của Hội, làm tổn thương đến uy tín, danh dự của Hội, bỏ

sinh hoạt thường kỳ nhiều lần không có lý do chính đáng, không đóng hội phí một năm, sẽ tùy mức độ mà phê bình hoặc xóa tên trong danh sách Hội viên.

*Chương VII***ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 21. Bản Điều lệ này có 7 chương 21 điều đã được Đại hội lần thứ I Hội doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt - Đức nhất trí thông qua ngày 15/4/2004. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ phải được Đại hội Đại biểu toàn quốc Hội doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt - Đức nhất trí kiến nghị và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt mới có giá trị thực hiện./.

BỘ THỦY SẢN

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Thủy sản số 18/2004/QĐ-BTS ngày 30/7/2004 về việc ban hành Tiêu chuẩn cấp ngành.

BỘ TRƯỞNG BỘ THỦY SẢN

Căn cứ Nghị định số 43/2003/NĐ-CP ngày 02/5/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thủy sản;